

Số: 21/NQ-STBTH

Long An, ngày 20 tháng 5 năm 2023.

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SÁCH VÀ TBTH LONG AN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An;

Căn cứ Biên bản Số 58/BB-STBTH ngày 20/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các Báo cáo và các Tờ trình gồm:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2022 và phương hướng kế hoạch năm 2023 (Bản báo cáo kèm theo).
2. Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm 2022 (Bản báo cáo kèm theo).
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; định hướng hoạt động Công ty năm 2023 (Bản báo cáo kèm theo).
4. Báo cáo tổng kết hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022 (Bản báo cáo kèm theo).
5. Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức, đơn giá tiền lương phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS năm 2023.
6. Tờ trình thông qua các báo cáo, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2022 (phương án 2).
7. Tờ trình chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ.
8. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
9. Tờ trình sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An.
10. Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024.

Điều 2: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức, đơn giá tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

STT	Nội dung	Giá trị (VN Đồng)
1	Doanh thu	85.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	2.000.000.000
3	Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2023:	
	- Quỹ đầu tư phát triển sản xuất:	5% LNST
	- Quỹ phúc lợi	7% LNST
4	Đơn giá tiền lương	Ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty để thực hiện theo quy định của Nhà nước.
5	Thù lao cho HĐQT và BKS: - Thành viên HĐQT chuyên trách: - Thành viên HĐQT không chuyên trách nắm giữ chức vụ điều hành: CT HĐQT chuyên trách, Giám đốc, KTT: - Trưởng Ban KS, Thư ký HĐQT: - Thành viên BKS:	- Chi trả: 4.000.000đ/01 người/tháng. - Chi trả: 2.000.000đ/01 người/tháng. - Chi trả: 1.500.000đ/01 người/tháng. - Chi trả: 1.000.000đ/01 người/tháng.

1001
CÔNG
CỐ P
.CH V
RƯỚC
LỢI
TÂN A

Điều 3: Thông qua Tờ trình các báo cáo, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2022 (chọn phương án 2):

1. Các báo cáo năm 2022:

- Báo cáo của Ban giám đốc; Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm;

2. Hủy bỏ quyết định trích lập các quỹ đầu tư phát triển sản xuất và quỹ phúc lợi từ Lợi nhuận sau thuế tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 13/NQ-STBTH ngày 14/05/2022 của Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Long An:

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
-----	----------	-----	---------

I	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	Đồng	1.453.730.340
1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất 5% LNST	“	72.686.517
2	Quỹ phúc lợi 7% LNST	“	101.761.124

3. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
I	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.703.139.487
II	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	“	558.295.181
III	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	“	2.144.844.306
1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất LNST	“	179.928.732
2	Quỹ phúc lợi LNST	“	251.900.225

Điều 4: Thông qua Tờ trình việc chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ: (Kèm theo Tờ trình).

Điều 5: Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

+ Chọn đơn vị kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Sách và thiết bị trường học Long An: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, số 78-80 Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

Điều 6: Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Long An:

Nội dung của Điều 6- Chương IV Điều lệ Công ty: tăng vốn điều lệ từ 11.000.000.000 đồng lên 19.999.340.000 đồng.

Điều lệ cũ	Điều lệ mới (sửa đổi)
------------	-----------------------

502
 TY
 IAN
 THIET
 3 HO
 G AN
 -T.L

<p>IV.VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</p> <p>1.Vốn điều lệ của Công ty là 11.000.000.000 đồng (bằng chữ: Mười một tỷ đồng Việt Nam)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 1.100.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần .</p>	<p>IV.VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</p> <p>1.Vốn điều lệ của Công ty là 19.999.340.000 đồng (bằng chữ: Mười chín tỷ chín trăm chín mươi chín triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng Việt Nam)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 1.999.934 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần .</p>
---	---

Điều 7: Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2024 gồm 02 thành viên: (Kèm theo Biên bản kiểm phiếu)

+ Bà **Trần Thị Thanh Hương**, CCCD: 034179012508- Thành viên HĐQT.

+ Bà **Lê Thị Thanh Hằng**, CCCD: 030167002312- Thành viên HĐQT.

Điều 8: Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty căn cứ Nghị quyết này tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 20/5/2023.

- Ý kiến biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023:

+ Đồng ý: 1.695.658 CP (tỷ lệ 100%);

+ Không đồng ý: 0 CP (tỷ lệ 0 %);

+ Ý kiến khác: 0 CP (tỷ lệ 0%).

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua Nghị quyết: đạt 100 % đồng ý.

Nơi nhận:

- UB chứng khoán NN;
- Sở GD chứng khoán HN;
- TTLK chứng khoán VN;
- Các UVHĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Các cổ đông;
- Đăng trên Website công ty;
- Lưu: VT, HĐQT-TK.

T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐOÀN

Trần Việt Thắng
P.CHỦ TỊCH HĐQT



Số: 58/BB-STBTH.

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023.

I/- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC LONG AN.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 39 Hai Bà Trưng, Phường 1, TP Tân An, tỉnh Long An.

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1100105921 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Long An cấp lần đầu ngày: 12/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 07/10/2022.

II/- Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: Bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 5 năm 2023.

- Địa điểm: tại Hội trường Công ty CP Du Lịch Bông Sen Long An;

Số 7A, đường Võ Công Tôn, Phường 01, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

III/- Thành phần tham dự :

- Căn cứ vào Danh sách tổng hợp Người sở hữu chứng khoán Số: 594/2023-LBE/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán VN-CN-TP.HCM chốt vào ngày 06/04/2023, tổng số cổ đông hiện hữu: 135 cổ đông, sở hữu 1.999.934 cổ phiếu (trong đó 133 cổ đông cá nhân và 02 cổ đông tổ chức).

(Danh sách cổ đông đính kèm)

Đến giờ khai mạc Đại hội cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội là: 24 đại diện cho: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ 84,79% vốn điều lệ, đủ điều kiện tổ chức Đại hội.

IV/- Chủ tịch đoàn và thư ký Đại hội :

-Thành phần Chủ tịch đoàn :

+ Ông Trần Việt Thắng: Phó CT HĐQT;

+ Ông: Nguyễn Văn Ngôi: TV.HĐQT – Giám đốc (GD) Công ty.

-Thành phần tổ thư ký :

+ Ông: Bùi Văn Huỳnh: Cổ đông – Tổ trưởng;

+ Bà: Đặng Lê Xuân Thi: Cổ đông – Tổ viên

Biểu quyết hai thành phần trên :

+ Đồng ý : 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 % .

+ Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ : 0%.

+ Ý kiến khác : 0 CP, đạt tỷ lệ: 0%.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: đạt 100% đồng ý.

V/- Phần nội dung chương trình Đại hội:

1/ BTC thông qua chương trình Đại hội theo tài liệu đã gửi cho cổ đông.

STT	NỘI DUNG
8 h - 8h30 1	Đón tiếp đại biểu, thủ tục đăng ký tham dự đại hội
8h30-9h 2	Chào cờ - tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu – Thăm tra tư cách đại biểu –Giới thiệu chương trình Đại hội - Giới thiệu Chủ tịch đoàn và thư ký đại hội.
9h -10h 3	Hội đồng quản trị , Ban giám đốc, Ban kiểm soát trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2022 và phương hướng kế hoạch năm 2023- Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm 2022- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và định hướng 2023.- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022
10h00-10h30 4	Các nội dung từ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức, đơn giá tiền lương phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS năm 2023- Tờ trình thông qua các báo cáo, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2022 (2 phương án)- Tờ trình chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ- Tờ trình về việc bán quyền sử dụng đất Cửa Hàng Sách TBGD Châu Thành- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023- Tờ trình sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An- Tờ trình bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 – Quy chế bầu cử- Giới thiệu Ban bầu cử (Ban kiểm phiếu). Biểu quyết.
10h30-11h00 5	Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024

STT	NỘI DUNG
11h00-11h30 6	Kiểm phiếu- nghỉ giải lao
11h30-11h40 7	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt HĐQT (nhiệm kỳ 2020-2024)
11h40-11h50 8	Ban thư kí thông qua dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ
11h50-12h00 9	Tuyên bố bế mạc đại hội

Biểu quyết thông qua chương trình trên:

- + Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 % .
- + Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ : 0%.
- + Ý kiến khác : 0 CP, đạt tỷ lệ: 0%.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: đạt 100% đồng ý.

2/. Đoàn chủ tịch điều khiển, thực hiện lần lượt qua các mục như sau :

2.1/. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2022 và phương hướng kế hoạch năm 2023 (do Ông Nguyễn Văn Ngôi – GD điều hành Công ty báo cáo, Bản báo cáo kèm theo).

2.2/. Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm 2022 (do Bà Trần Thị Thúy Linh – Kế toán trưởng Công ty báo cáo, Bản báo cáo kèm theo).

2.3/. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; định hướng hoạt động Công ty năm 2023 (do Ông Trần Việt Thắng: Phó CT HĐQT Công ty báo cáo, Bản báo cáo kèm theo).

2.4/. Báo cáo tổng kết hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022 (Ông Đồng Hải Nam – trưởng Ban kiểm soát báo cáo, Bản báo cáo kèm theo).

2.5/. Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức, đơn giá tiền lương phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

2.6/. Tờ trình thông qua các báo cáo, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2022 (2 phương án).

2.7/. Tờ trình chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ.

2. 8/. Tờ trình về việc bán quyền sử dụng đất Cửa Hàng Sách Thiết bị Giáo dục huyện Châu Thành.

2. 9/. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

2.10/ Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An.

2.11/ Tờ trình bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024. Quy chế bầu cử.

2.12/ Giới thiệu danh sách ứng viên bổ sung thành viên HĐQT. Biểu quyết

2.13/ Giới thiệu Ban bầu cử (Ban kiểm phiếu). Biểu quyết.

3/. Phát biểu ý kiến của các cổ đông :

Chủ tịch đoàn đề nghị các cổ đông thảo luận góp ý:

- Cổ đông: Lê Phước:

+Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2022 cho thấy việc kinh doanh của Công ty có sự tăng trưởng, kết quả đạt được trong năm 2022 tương đối tốt;

+Tuy nhiên cổ đông muốn biết thêm về tình hình kinh doanh của Văn phòng Công ty đã mở tại TP Hồ Chí Minh trong năm 2022.

- Chủ tịch Đoàn: Ông Trần Việt Thắng trả lời:

+ Chi nhánh Văn Phòng của Công ty tại địa chỉ 8/4 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh chưa hoạt động kinh doanh, đó chỉ là nơi làm văn phòng để giao tiếp, tìm cơ hội tiếp xúc khách hàng để phát triển trong tương lai sau này.

4/. Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo Tổng kết hoạt động kinh doanh 2022 và phương hướng kế hoạch năm 2023. (Đính kèm Bản báo cáo);

- Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm 2022 (Đính kèm Bản báo cáo);

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và định hướng 2023 (Đính kèm Bản báo cáo);

- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 (Đính kèm Bản báo cáo);

4.1. Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, đơn giá tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

STT	Nội dung	Giá trị (VN Đồng)
1	Doanh thu	85.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	2.000.000.000

10
NG
PH
VÀ
JNG
JNG
AN

	Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2023:	
3	- Quỹ đầu tư phát triển sản xuất:	5% LNST
	- Quỹ phúc lợi	7% LNST
4	Đơn giá tiền lương	Ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty để thực hiện theo quy định của Nhà nước.
5	Thù lao cho HĐQT và BKS: - Thành viên HĐQT chuyên trách: - Thành viên HĐQT không chuyên trách nắm giữ chức vụ điều hành: CT HĐQT chuyên trách, Giám đốc, KTT: - Trưởng Ban KS, Thư ký HĐQT: - Thành viên BKS:	- Chi trả: 4.000.000đ/01 người/tháng. - Chi trả: 2.000.000đ/01 người/tháng. - Chi trả: 1.500.000đ/01 người/tháng. - Chi trả: 1.000.000đ/01 người/tháng.

Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội:

- + Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.
- + Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.
- + Ý kiến khác : 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: đạt 100% đồng ý.

4.2. Tờ trình thông qua các báo cáo, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2022 (phương án 1).

1. Các báo cáo năm 2022:

- Báo cáo của Ban giám đốc; Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm;

2. Hủy bỏ quyết định trích lập các quỹ đầu tư phát triển sản xuất và quỹ phúc lợi từ Lợi nhuận sau thuế 2021 tại Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 13/NQ-STBTH ngày 14/05/2022 của Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Long An, cụ thể:

STT	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ (đồng)
III	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	1.453.730.340
1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất 5% LNST	72.686.517
2	Quỹ phúc lợi 7% LNST	101.761.124

3. Do hủy bỏ quyết định trích lập các quỹ đầu tư phát triển sản xuất và quỹ phúc lợi từ Lợi nhuận sau thuế 2021 tại Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 13/NQ-STBTH ngày 14/05/2022 nên Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ tạm thời chưa thông qua BCTC Kiểm toán năm 2022 đã lập của Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Long An. Sau khi đơn vị kiểm toán hoàn thiện điều chỉnh BCTC kiểm toán 2022 đã lập, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua BCTC kiểm toán 2022 điều chỉnh. HĐQT sẽ tiến hành công bố thông tin và báo cáo Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, và các cơ quan chức năng có liên quan theo đúng quy định của pháp luật sau khi ĐHĐCĐ thông qua BCTC kiểm toán 2022 điều chỉnh.

4. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
I	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.703.139.487
II	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	“	558.295.181
III	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	“	2.144.844.306
1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất LNST	“	Ghi luôn số tổng của 107.242.215 + 72.686.517=179.928.732
2	Quỹ phúc lợi LNST	“	Ghi luôn số tổng của 150.139.101 + 101.761.124= 251.900.225

Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội:

- + Đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 % .
- + Không đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ : 100%.
- + Ý kiến khác : 0 CP, đạt tỷ lệ: 0%.

Kết luận: Đại hội không thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: đạt 100% không đồng ý.

4.3. Tờ trình thông qua các báo cáo, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2022 (phương án 2).

1. Các báo cáo năm 2022:

- Báo cáo của Ban giám đốc; Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm;

2. Hủy bỏ quyết định trích lập các quỹ đầu tư phát triển sản xuất và quỹ phúc lợi từ Lợi nhuận sau thuế tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 13/NQ-STBTH ngày 14/05/2022 của Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Long An:

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
I	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	Đồng	1.453.730.340
1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất 5% LNST	“	72.686.517
2	Quỹ phúc lợi 7% LNST	“	101.761.124

3. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
I	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.703.139.487
II	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	“	558.295.181
III	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	“	2.144.844.306
1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất LNST	“	179.928.732
2	Quỹ phúc lợi LNST	“	251.900.225

Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội:

+ Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.

+ Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

+ Ý kiến khác : 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: đạt 100% đồng ý.

4.4. Tờ trình thông qua việc chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ:

I. MỤC ĐÍCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Tăng cường năng lực tài chính, tăng quy mô vốn để mở rộng hoạt động kinh doanh, nâng cao các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An.

II. MỨC VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM

Tại thời điểm 31/12/2021, vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An là 11.000.000.000 (Mười một tỷ) đồng.

Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2022 là 27.000.000.000 (Hai mươi bảy tỷ) đồng, tương ứng với 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) cổ phần. Nâng mức vốn điều lệ của Công ty từ **11.000.000.000** (Mười một tỷ) đồng lên **38.000.000.000** (Ba mươi tám tỷ) đồng.

III. HÌNH THỨC PHÁT HÀNH

1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
2. Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

IV. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN

1. **Tổ chức phát hành:** Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An
2. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
4. **Mã cổ phiếu:** LBE
5. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
6. **Tổng số lượng cổ phiếu phát hành:** 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) cổ phiếu. Trong đó:
 - + Số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu: 900.000 (Chín trăm nghìn) cổ phiếu.
 - + Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn) cổ phiếu.
7. **Phương án phát hành cụ thể:**
 - ❖ **Tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại:	1.100.000 (Một triệu, một trăm nghìn) cổ phần

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm:	900.000 (chín trăm nghìn) cổ phần, tương đương 82% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:	9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng).
Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện.
Nguồn phát hành	Từ Quỹ đầu tư phát triển, Thặng dư vốn cổ phần và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của CTCP Sách và Thiết bị trường học Long An. Cụ thể: + Quỹ đầu tư phát triển: 3.273.802.042 đồng + Thặng dư vốn cổ phần: 3.841.600.000 đồng + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 2.278.092.201 đồng.
Giá chào bán:	Phát hành cổ phiếu thường
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có):	Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
Thời gian thực hiện dự kiến	Dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2022 sau khi được ĐHCĐ phê duyệt và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.
Tỷ lệ thực hiện quyền	11:9 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 11 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 9 cổ phiếu mới). Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng chào bán. <i>Vi dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu sẽ được mua thêm trong đợt chào bán này là: $115 * (9/11) = 94,09$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A</i>

được nhận là 94 cổ phiếu.

❖ **Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu**

Loại cổ phiếu chào bán:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	2.000.000 (Hai triệu) cổ phần
Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn) cổ phần, tương đương 90% trên số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu
Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá:	18.000.000.000 đồng (Mười tám tỷ đồng).
Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện.
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu
Nguyên tắc xác định giá chào bán	<p>Giá trị sổ sách của cổ phiếu LBE tại thời điểm 31/12/2021 theo BCTC đã được kiểm toán là 18.612 đồng/cổ phần</p> <p>Theo thống kê, thị giá của cổ phiếu LBE (đang giao dịch tại HNX) dao động ở mức (tính trung bình giá đóng cửa của 20 phiên giao dịch gần nhất từ 04/04/2022–05/05/2022): 26.100 đồng/ cổ phần.</p> <p>- Tuy nhiên, đây là đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, để bảo vệ lợi ích của cổ đông và nâng cao khả năng chào bán thành công nhằm đảm bảo nguồn vốn, HĐQT đề xuất ĐHĐCD thông qua mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/ cổ phần.</p>
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng
Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:	<p>Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3).</p> <p>Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của đối tượng mua quyền mua sau khi thực hiện mua cổ phần dẫn đến việc sở hữu</p>

	<p>tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật chứng khoán 2019 thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.</p>
<p>Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có):</p>	<p>Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Trong trường hợp phát sinh cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc không mua hết, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tiêu chí, lựa chọn và quyết định phân phối, chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư bên ngoài với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn cho cổ đông hiện hữu, giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</p> <p>HĐQT thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có) đảm bảo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.</p>
<p>Tỷ lệ chào bán thành công:</p>	<p>Không áp dụng. Số tiền thu được từ đợt chào bán của Công ty không được sử dụng để thực hiện dự án</p>
<p>Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến.</p>	<p>Trong trường hợp kết thúc đợt chào bán, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ theo dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua các hình thức khác như vay ngân hàng</p>
<p>Tỷ lệ sở hữu nước ngoài:</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai phương án chào bán, thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.</p>
<p>Thời gian thực hiện dự kiến</p>	<p>Dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2022 sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.</p>
<p>Tỷ lệ thực hiện quyền</p>	<p>20:18 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu sẽ được mua thêm 18 cổ phiếu mới).</p> <p>Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng chào bán.</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu sẽ được mua</i></p>

thêm trong đợt chào bán này là: $115 \cdot (18/20) = 103,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A được mua là 103 cổ phiếu.

1. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:

a. Rủi ro pha loãng cổ phiếu Công ty sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu

Giá giao dịch của cổ phiếu LBE sẽ được điều chỉnh kỹ thuật giảm theo tỷ lệ phát hành và giá phát hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu LBE sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{S_{t-1} \times P_{t-1} + S_t \times P_t}{S_{t-1} + S_t}$$

Trong đó:

- P_{tc} : Giá tham chiếu cổ phiếu LBE tại ngày giao dịch không hưởng quyền phân bổ cổ phiếu chào bán thêm
- P_{t-1} : Giá đóng cửa cổ phiếu LBE ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền phân bổ cổ phiếu chào bán thêm
- P_t : Giá cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu
- S_{t-1} : Số lượng cổ phiếu lưu hành trước đợt chào bán
- S_t : Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm

Giá sử giá cổ phiếu trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền $P_{t-1} = 24.000$ đồng/cổ phiếu.

Giá pha loãng cổ phiếu LBE sau khi phát hành cổ phiếu được xác định như sau:

$$P_{tc} = \frac{2.000.000 \times 24.000 + 1.800.000 \times 10.000}{2.000.000 + 1.800.000}$$

Giá tham chiếu (điều chỉnh) = 17.368 VND/cổ phiếu

Lưu ý: Giá cổ phiếu của Công ty có thể biến động và thay đổi tại thời điểm chốt danh sách cổ đông, ví dụ nêu trên chỉ nhằm mục đích chứng minh sự thay đổi về giá cổ phần khi cổ phiếu bị pha loãng.

b. Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) Công ty sau khi chào bán

Nhà đầu tư nên lưu ý đến ảnh hưởng của việc phát hành thêm cổ phiếu mới lên thu nhập trên mỗi cổ phần của Công ty. Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) điều chỉnh sau khi phát hành cổ phiếu được xác định theo công thức sau:

Lợi nhuận sau thuế

$$\text{EPS điều chỉnh} = \frac{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}{\text{Lợi nhuận sau thuế}}$$

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế được xác định bằng lợi nhuận sau thuế của năm 2021.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ: là bình quân trọng số theo số ngày. Tổng số ngày trong kỳ là số ngày thực tế theo lịch, bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ. Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ được tính theo công thức sau:

$$\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{X*12 + Y*t}{12}$$

Trong đó:

- X: Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành
- Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm

Ví dụ: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (*giả định*) là: 3 tháng. Vậy số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ là:

$$\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{1.100.000 * 12 + 2.700.000 * 3}{12} = 1.775.000 \text{ (Cổ phiếu)}$$

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 của LBE (dự kiến) là: 1.700.000.000 VND

So sánh EPS năm 2022 trong 2 trường hợp

Stt	Nội dung	Không phát hành	Phát hành
1	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	1.700.000.000	1.700.000.000
2	Số lượng CP lưu hành bình quân	1.100.000	1.775.000
3	EPS	1.545	958

Sau khi chào bán EPS của Công ty sẽ giảm 38,01% so với trước khi chào bán

c. *Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).

V. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán tương ứng 18.000.000.000 đồng sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động mở rộng hoạt động kinh doanh cho Công ty.

VI. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT BỔ SUNG TOÀN BỘ SỐ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN THÊM

Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

VII. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị một số nội dung như sau:

- Lựa chọn đơn vị tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán.
- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án để đăng ký chào bán cổ phiếu với Ủy ban chứng khoán nhà nước nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chào bán cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán theo yêu cầu của UBCKNN (nếu cần);
- Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty trong đợt chào bán;
- Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết cho mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông. Đồng thời ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán sao cho phù hợp với tình hình thực tế trong trường hợp cần thiết. HĐQT sẽ công bố thông tin và Báo cáo UBCKNN và Đại hội đồng cổ đông gần nhất việc thay đổi mục đích sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phương án chào bán theo yêu cầu của UBCKNN hoặc các cơ quan chức năng khác (nếu cần);
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán sau khi có chấp thuận của UBCKNN;

- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết (nếu có);
- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục có liên quan để thực hiện việc chào bán và báo cáo kết quả với UBCKNN;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An sau khi UBCKNN thông báo đã nhận được báo cáo kết quả chào bán;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngoài các nội dung ủy quyền trên đây trong quá trình thực hiện Phương án chào bán, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án chào bán (bao gồm cả các quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong Phương án tăng vốn) theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, của Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

- Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội:

+ Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.

+ Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

+ Ý kiến khác : 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: đạt 100% đồng ý.

4.5. Bán quyền sử dụng đất Cửa Hàng Sách Thiết bị Giáo dục huyện Châu Thành:

Hội đồng Quản trị Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua bán quyền sử dụng đất Cửa hàng Sách Thiết bị Giáo dục huyện Châu Thành:

1. Thừa đất số : 122
2. Tờ bản đồ số : 1D
3. Địa chỉ thửa đất: thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.
4. Diện tích : 903,3 m² (Bằng chữ: chín trăm lẻ ba phẩy ba mét vuông)

5. Hình thức sử dụng:

- + Sử dụng riêng: 903,3m²
- + Sử dụng chung: không m²

6. Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất kinh doanh

7. Thời hạn sử dụng: Đến ngày 10 tháng 01 năm 2058

8. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất
Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội:

- + Đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.
- + Không đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.
- + Ý kiến khác : 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

Kết luận: Đại hội không thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: **đạt 100% không đồng ý.**

4.6. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:

Ban kiểm soát Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đề xuất:

1. Đề xuất các tiêu chí chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong danh sách công bố “Các Công ty kiểm toán và kế toán hành nghề được chấp thuận” trong năm của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC, số 78-80 đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá AFA, số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

3. Chọn Công ty kiểm toán:

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC, số 78-80 đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2023.

Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội:

+ Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.

+ Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

+ Ý kiến khác: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: đạt 100% đồng ý.

4.7. Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Sách và Thiết bị trường học Long An:

Căn cứ điều lệ mẫu được ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Chứng khoán. Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua thay đổi Điều 6- Chương IV tăng vốn điều lệ từ 11.000.000.000 đồng lên 19.999.340.000 đồng.

Điều lệ cũ	Điều lệ mới (sửa đổi)
IV.VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP 1.Vốn điều lệ của Công ty là 11.000.000.000 đồng (bằng chữ: Mười một tỷ đồng Việt Nam) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 1.100.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần .	IV.VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP 1.Vốn điều lệ của Công ty là 19.999.340.000 đồng (bằng chữ: Mười chín tỷ chín trăm chín mươi chín triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng Việt Nam) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 1.999.934 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần .

Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội:

+ Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.

+ Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

+ Ý kiến khác: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

25
T
H
A
T
N
G
N
C
A
N

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các vấn đề nêu trên: đạt 100% đồng ý.

4.8. Tờ trình bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024:

- Thông qua Đơn từ nhiệm của **Ông Đặng Trung Trực:** CCCD số **079056012283** là thành viên HĐQT, nguyên là Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024.

- Thông qua Đơn từ nhiệm của **Ông Nguyễn Phúc Đức:** CCCD số **079083040419** là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024.

- Thông qua Đơn từ nhiệm của **Bà Nguyễn Hoàng Yến Nhi:** CCCD số **052199014789** là thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2020-2024.

Giới thiệu danh sách ứng cử viên bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024:

- Nhóm cổ đông Công ty CP Anphatek với cổ phần nắm giữ 328.363CP chiếm tỷ lệ 16,4% vốn điều lệ, đề cử 02 thành viên ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 gồm:

+ Bà Trần Thị Thanh Hương, sinh ngày 19/7/1979, CCCD số: 034179012508, thường trú tại Tổ 9, khu 6, Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

+ Bà Lê Thị Thanh Hằng, sinh ngày: 28/10/1967, CCCD số: 030167002312, thường trú tại: Tổ 11, Bồ Đề, Long Biên, TP Hà Nội

Xin ý kiến biểu quyết Biên bản của Đại hội:

+Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.

+Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

+Ý kiến khác: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0%.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung Biên bản Đại hội: đạt 100 % đồng ý.

5. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024:

- Ban bầu cử làm việc: Thông qua Quy chế bầu cử, Danh sách ứng viên, phát phiếu bầu.

- **Công bố kết quả bầu cử :** (Kèm Biên bản).

+ Bà Trần Thị Thanh Hương với số phiếu là: 1.744.956 đạt tỷ lệ: 102,9% trúng cử vào HĐQT.

+ Bà **Lê Thị Thanh Hằng** với số phiếu là: 1.646.360 đạt tỷ lệ: 97,1% trúng cử vào HĐQT.

- Hội đồng quản trị ra mắt trước Đại hội.

6. Thông qua Biên bản Đại hội: (Do thư ký Đại hội thực hiện)

Xin ý kiến biểu quyết Biên bản của Đại hội:

+Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.

+Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

+Ý kiến khác: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0%.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung Biên bản Đại hội: đạt 100 % đồng ý.

7/ Thông qua Nghị Quyết Đại Hội 2023: (Do thư ký Đại hội thực hiện)

Xin ý kiến biểu quyết Nghị quyết của Đại hội:

+Đồng ý: 1.695.658 CP, đạt tỷ lệ: 100 %.

+Không đồng ý: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

+Ý kiến khác: 0 CP, đạt tỷ lệ: 0 %.

Kết luận: Đại hội thống nhất thông qua nội dung Biên bản và Nghị Quyết Đại Hội 2023 nêu trên: đạt 100% đồng ý.

8/ Chào cờ bế mạc đại hội :

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 5 năm 2023.

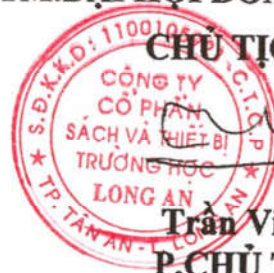
ĐD TỔ THƯ KÝ



Bùi Văn Huỳnh

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH ĐOÀN



Trần Việt Thắng.

P.CHỦ TỊCH HĐQT

Long An, ngày 20 tháng 5 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
NHIỆM KỲ 2020-2024
Thời gian: 8 giờ 30 ngày 20 / 05/ 2023

STT	NỘI DUNG
8 h - 8h30 1	Đón tiếp đại biểu, thủ tục đăng ký tham dự đại hội
8h30-9h 2	Chào cờ - tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu – Thẩm tra tư cách đại biểu –Giới thiệu chương trình Đại hội - Giới thiệu Chủ tịch đoàn và thư ký đại hội.
9h -10h 3	Hội đồng quản trị , Ban giám đốc, Ban kiểm soát trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2022 và phương hướng kế hoạch năm 2023- Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm 2022- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và định hướng 2023.- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022
10h -10h30 5	Các nội dung tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức, đơn giá tiền lương phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS năm 2023- Tờ trình thông qua các báo cáo, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2022 (2 phương án)- Tờ trình chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ- Tờ trình về việc bán quyền sử dụng đất Cửa Hàng Sách TBGD Châu Thành- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023- Tờ trình sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An- Tờ trình bổ sung thành viên HĐQT NK 2020-2024. Quy chế bầu cử- Giới thiệu danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT. Biểu quyết.- Giới thiệu ban bầu cử (Ban kiểm phiếu). Biểu quyết
10h30 -11h 6	Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024
11h -11h30 7	Kiểm phiếu – Nghỉ giải lao
11h30 - 11h40 6	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt HĐQT (nhiệm kỳ 2020-2024)



STT	NỘI DUNG
11h40-11h50 7	Ban thư kí thông qua dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ
11h50-12h 8	Tuyên bố bế mạc đại hội

CTY CP SÁCH-TBTH
LONG AN

Số: /BC-STBTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Long An, ngày 21 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2023
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023)

PHẦN I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

Năm 2022, Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Long An luôn được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An và các cơ sở giáo dục địa phương, Công ty tiếp tục khẳng định là đơn vị hậu cần của ngành giáo dục cung ứng sách giáo khoa, sách bổ trợ và các loại sách tham khảo sử dụng trong trường học;

Qua sự kết hợp với các Nhà Xuất bản, các đối tác liên kết, Công ty đã đáp ứng đầy đủ, kịp thời trong việc phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách tham khảo và các sản phẩm giáo dục... phục vụ tốt cho năm học 2022-2023.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban chấp hành Công Đoàn của Công ty đã có những chiến lược, quyết sách phù hợp, linh hoạt trong kinh doanh, cùng toàn thể CB-NVLD công ty phát huy thế mạnh, nắm bắt cơ hội, bằng sự nỗ lực của chính mình, vượt qua những khó khăn để hoàn thành kế hoạch về doanh thu và cổ tức năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Hạn chế:

- Thực hiện Chỉ thị 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ Giáo dục-Đào tạo và Công văn 1833/SGD-ĐT, ngày 20/6/2022 của Sở Giáo dục –Đào tạo Long An về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Nên việc phát hành sách bổ trợ, sách tham khảo năm 2022 số lượng giảm rất nhiều so với các năm trước.

- Về thiết bị: Công ty hạn chế về hồ sơ năng lực tham gia những gói thầu có giá trị lớn, chỉ thực hiện cung ứng thiết bị bổ sung nhỏ lẻ.

B. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

- Công ty đã hoàn thành kế hoạch phát hành sách, đã cung ứng đầy đủ, kịp thời, đồng bộ các loại sách giáo khoa, sách hướng dẫn giảng dạy, sách tham khảo cho giáo viên và học sinh; các loại học phẩm, ấn phẩm ấn chỉ phục vụ ngành giáo dục, đáp ứng yêu cầu dạy và học, không có học sinh bị thiếu sách.

- Ban Giám đốc đã mạnh dạn áp dụng mức phí phát hành linh hoạt, phù hợp từng thời điểm theo chủ trương của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam, điều đó giúp cho nguồn vốn được quay vòng nhanh, hiệu quả.

- Năm 2022, các chi nhánh cửa hàng trực thuộc công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường hình thức giới thiệu hàng hóa đến các đơn vị trường học và khách hàng, ngoài sách giáo khoa, sách bổ trợ còn đẩy mạnh bán lẻ, đa dạng hóa các mặt hàng khác như: ấn phẩm ngành giáo dục, văn phòng phẩm, quà lưu niệm, dụng cụ học tập, thiết bị hóa chất, học phẩm và đồ chơi trẻ em cho các trường mầm non mẫu giáo. Thực hiện giao hàng và bảo hành tận nơi cho khách hàng. Phát triển cung ứng các loại văn phòng phẩm, hàng tiêu dùng cho các đơn vị, cơ quan ngoài ngành.

KẾT QUẢ KINH DOANH THỰC HIỆN NĂM 2022 :

ĐVT: 1.000.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2022	THỰC HIỆN 2022	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	70.000	100.172	143,10
	Trong đó: - Sách, ấn phẩm	50.000	66.921	133,84
	- Thiết bị	4.000	5.008	125,20
	- Mặt hàng khác	16.000	28.243	176,52
2	Lợi nhuận trước thuế	2.400	2.703	112,63
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.920	2.144	111,67
4	Dự kiến chi trả cổ tức	10%	Không chi cổ tức	

CÔNG TÁC KHÁC:

Công ty đã phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở GD&ĐT thực hiện in ấn phát hành một số ấn phẩm phục vụ trong nhà trường; tư vấn trang bị các phòng thực hành, các tủ sách trong thư viện góp phần nâng cao hoạt động giảng dạy trong trường học.

Công ty tham gia cùng phòng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai sách mới của ngành, qua đó tăng cường hình thức tuyên truyền,

quảng bá hình ảnh công ty, uy tín thương hiệu công ty ngày càng được khách hàng tin tưởng lựa chọn.

Tham gia hỗ trợ các quỹ xã hội, quỹ từ thiện tặng sách trên 10 triệu đồng.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

I. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023:

1	Doanh thu	: 85 tỷ
	Trong đó: - Sách, ấn phẩm	: 60 tỷ
	- Thiết bị	: 05 tỷ
	- Mặt hàng khác	: 20 tỷ
2	Lợi nhuận trước thuế	: 2,0 tỷ
3	Lợi nhuận sau thuế	: 1,6 tỷ
4	Chi trả cổ tức	: 07% trở lên

II. NHỮNG BIỆN PHÁP:

Năm 2023 hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục cải tiến không ngừng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực công tác trong từng bộ phận.

- Quản lý bằng xây dựng qui chế đúng theo pháp luật nhà nước trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Chú trọng chất lượng hàng hóa của Công ty kinh doanh; công tác tiếp thị, bảo hành, bảo trì luôn là thế mạnh của Công ty, trong thời gian qua đã tạo niềm tin cho khách hàng nhất là các trường học trong tỉnh.

1. CÔNG TÁC SÁCH:

- Thường xuyên liên hệ, kết hợp với các đơn vị từ sở đến trường nắm bắt nhu cầu sử dụng sách ngay từ đầu năm, đặc biệt chú ý đến các khối lớp thay sách xây dựng kế hoạch sách sát thực tế, tổ chức tốt hệ thống phát hành, tạo điều kiện tối đa cho mạng lưới phát hành hoạt động.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, truyền hình và báo chí về chủ trương xuất bản phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ và sách tham khảo phục vụ năm học 2023-2024.

- Đẩy mạnh phát hành sách giáo khoa và sách tham khảo theo Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục sách tham khảo dùng cho thư viện trường học hàng năm bằng cách đẩy mạnh các mặt hoạt động thư viện trường học, từ đó tăng cường kinh doanh phát hành ở các đại lý, cửa hàng sách thiết bị giáo dục ở các huyện.

- Tích cực tham gia dự thầu các dự án phù hợp với năng lực của Công ty.

- Phát hành ấn phẩm - học phẩm mẫu giáo:

+ Tiếp tục phối hợp với phòng chức năng Sở Giáo dục và Đào tạo để nắm nhu cầu về học phẩm mẫu giáo, nhu cầu trang bị tài liệu giảng dạy cho cơ sở tham gia cung ứng kịp thời theo yêu cầu của các cấp học.

+ In ấn và phát hành học phẩm mẫu giáo địa phương, các ấn phẩm, ấn chỉ cho công tác quản lý trường học.

2. CÔNG TÁC THIẾT BỊ:

- Tích cực tham gia dự thầu và cung cấp các loại thiết bị lẻ, thiết bị hao mòn, dụng cụ hóa chất cho các đơn vị trường học.

- Tăng cường công tác đi cơ sở tiếp thị và nắm bắt nhu cầu của từng đơn vị cơ sở để đáp ứng kịp thời sách và thiết bị dạy học.

- Tích cực tư vấn cho các đơn vị trường học, các cơ sở giáo dục trong công tác xây dựng và mua sắm trang thiết bị.

- Tăng cường công tác bảo hành, bảo trì thiết bị dạy học ở tận nơi sử dụng tạo lòng tin về chất lượng, giá cả và chế độ hậu mãi tốt.

3. KINH DOANH BÁN LẺ CÁC MẶT HÀNG KHÁC:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động các chi nhánh hiện có ở các huyện và đa dạng hóa tất cả mặt hàng.

- Đẩy mạnh cung cấp thiết bị, văn phòng phẩm cho các đơn vị cơ quan ngoài ngành để tăng doanh thu.

- Tăng cường tiếp thị cung cấp học phẩm cho ngành học mầm non cho các trường học trên địa bàn .

- Đẩy mạnh khâu bán lẻ các loại văn phòng phẩm, đồ chơi trong lớp cho mầm non mẫu giáo, sách, ấn phẩm, ấn chỉ, dụng cụ học tập bằng nhiều biện pháp tăng cường tiếp thị giới thiệu, khuyến mãi trong thời gian cao điểm phát hành sách giáo dục phục vụ năm học 2023-2024.

4. CÔNG TÁC THƯỜNG XUYÊN THEO ĐỊNH HƯỚNG CỦA CÔNG TY:

- Phát triển kinh doanh ở cả hai lĩnh vực sách và thiết bị và các sản phẩm giáo dục, mở rộng và tăng cường bán lẻ.

- Liên kết sản xuất các thiết bị dạy học để chủ động đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng và giá cả phù hợp tham gia dự thầu.

- Tích cực tham dự đấu thầu các dự án về cung cấp sách và thiết bị giáo dục của các trường học.

- Mở rộng thêm nhiều ngành nghề kinh doanh theo định hướng của Hội đồng Quản trị.

Trên đây là những đánh giá về kết quả và định hướng chung cho hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban điều hành sẽ cụ thể hóa kế hoạch hoạt động cho từng tháng, từng quý đáp ứng sát yêu cầu thực tế để hoàn thành kế hoạch đề ra./.

**GIAM ĐOC**
CỘNG TY
CỔ PHẦN
SÁCH VÀ THIẾT BỊ
TRƯỜNG HỌC
LONG AN
TP. TÂN AN - T. LONG AN
Nguyễn Văn Ngôi.



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH

Trụ sở chính: Lô 78 - 80, Đường 30 Tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

Số: 220/2023/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Long An**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính lập ngày 07/03/2023 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Long An (sau đây gọi tắt là "Công ty") đính kèm từ trang 5 đến trang 28, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

T.N.H.H

KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN

AAC

Lâm Quang Tú – Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1031-2023-010-1

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 03 năm 2023

Nguyễn Thị Ngọc Viễn – Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4868-2019-010-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VN	01/01/2022 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		20.122.003.797	24.884.336.666
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		1.111.663.915	1.606.439.316
1. Tiền	111	5	1.111.663.915	1.606.439.316
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		5.893.361.400	3.565.047.700
1. Chứng khoán kinh doanh	121	6	5.978.253.217	3.598.011.680
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	6	(84.891.817)	(32.963.980)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		312.126.314	2.088.922.445
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	50.644.259	1.291.432.456
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	123.640.000	-
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	137.842.055	51.522.932
4. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	745.967.057
IV. Hàng tồn kho	140	10	12.751.884.361	17.515.404.738
1. Hàng tồn kho	141		13.026.749.476	17.515.404.738
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(274.865.115)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		52.967.807	108.522.467
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.a	52.967.807	17.809.091
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	73.355.676
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	14	-	17.357.700
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		4.902.155.388	5.210.787.096
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		4.778.798.971	5.124.984.607
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	3.649.593.801	3.949.454.565
- Nguyên giá	222		6.044.270.532	6.133.333.805
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.394.676.731)	(2.183.879.240)
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	1.129.205.170	1.175.530.042
- Nguyên giá	228		1.566.266.805	1.566.266.805
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(437.061.635)	(390.736.763)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		38.587.365	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		38.587.365	-
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		84.769.052	85.802.489
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	13.b	84.769.052	85.802.489
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		25.024.159.185	30.095.123.762

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)


Ngày 31 tháng 12 năm 2022

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VN	01/01/2022 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		2.578.384.050	9.799.351.809
I. Nợ ngắn hạn	310		2.548.384.050	9.675.376.809
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	1.696.555.692	3.680.537.708
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	15	50.192.817	121.264.213
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	175.632.700	212.970.638
4. Phải trả người lao động	314		623.046.961	451.711.821
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	5.027.973
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		207.235	207.235
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	5.187.950.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.748.645	15.707.221
II. Nợ dài hạn	330		30.000.000	123.975.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	17	30.000.000	30.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	93.975.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		22.445.775.135	20.295.771.953
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	22.445.775.135	20.295.771.953
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	18	11.000.000.000	11.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		11.000.000.000	11.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	18	3.850.797.710	3.841.600.000
3. Cổ phiếu quỹ	415	18	-	(97.722.290)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	18	3.346.488.559	3.273.802.042
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18	4.248.488.866	2.278.092.201
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		2.103.644.560	824.361.861
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		2.144.844.306	1.453.730.340
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		25.024.159.185	30.095.123.762

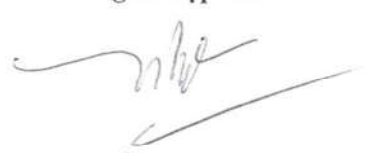


Nguyễn Văn Ngòi
Long An, ngày 07 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng


Trần Thị Thúy Linh

Người lập biểu


Trần Thị Huỳnh Hồng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	19	100.172.598.992	73.707.661.763
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	20	1.545.016.738	523.696.342
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		98.627.582.254	73.183.965.421
4. Giá vốn hàng bán	11	21	86.850.402.317	64.970.795.813
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		<u>11.777.179.937</u>	<u>8.213.169.608</u>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	905.023.956	689.279.443
7. Chi phí tài chính	22	23	276.467.351	264.695.316
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>121.563.437</i>	<i>234.560.931</i>
8. Chi phí bán hàng	25	24.a	6.657.263.897	4.736.430.478
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24.b	3.032.360.998	2.058.589.443
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		<u>2.716.111.647</u>	<u>1.842.733.814</u>
11. Thu nhập khác	31	25	5.670.090	16.018.874
12. Chi phí khác	32	25	18.642.250	1.464.763
13. Lợi nhuận khác	40		<u>(12.972.160)</u>	<u>14.554.111</u>
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		<u>2.703.139.487</u>	<u>1.857.287.925</u>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	558.295.181	403.557.585
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		<u>2.144.844.306</u>	<u>1.453.730.340</u>
18. Lãi cơ bản, suy giảm trên cổ phiếu	70	27	1.815	1.234
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	27	1.815	1.234



Long An, ngày 07 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng

Trần Thị Thúy Linh

Người lập biểu

Trần Thị Huỳnh Hồng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01		104.454.581.228	75.480.808.982
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02		(96.011.938.999)	(82.844.043.576)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(5.268.190.097)	(3.551.692.294)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(126.591.410)	(229.532.958)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	16	(673.425.740)	(196.360.399)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		4.771.606.657	1.946.721.476
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(2.543.151.162)	(564.293.940)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		4.602.890.477	(9.958.392.709)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		(18.204.000)	(613.027.545)
2. Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22		-	13.636.364
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(1.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24		-	6.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	22	95.543.122	68.746.531
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		77.339.122	4.469.355.350
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ PH cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31	18	106.920.000	-
2. Tiền thu từ đi vay	33		12.159.360.926	26.707.354.217
3. Tiền trả nợ gốc vay	34		(17.441.285.926)	(21.425.429.217)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(1.315.080.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(5.175.005.000)	3.966.845.000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(494.775.401)	(1.522.192.359)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	1.606.439.316	3.128.631.675
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	5	1.111.663.915	1.606.439.316



Nguyễn Văn Ngôi

Long An, ngày 07 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng

Trần Thị Thúy Linh

Người lập biểu

Trần Thị Huỳnh Hồng

**CTY CP SÁCH VÀ TBTH
LONG AN**

Số: /BC-STBTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc .

Long An, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, thực hiện chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo với Quý cổ đông về kết quả hoạt động quản trị của Công ty năm 2022 và định hướng hoạt động kinh doanh năm 2023 với các nội dung chính như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022

Sau Đại dịch Covid- 19 đã ảnh hưởng đến mọi mặt trong đời sống xã hội, tác động tiêu cực gây rất nhiều khó khăn cho hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2022. Tuy nhiên vượt qua nhiều thách thức, trở ngại, tập thể cán bộ nhân viên, người lao động công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao cho.

Kết quả đạt được năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	70	100	166,6
Lợi nhuận trước thuế	“	2,4	2,7	135,15

Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối: 2.144.844.306 đồng

+ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất 5% LNST: 107.242.215 đồng

+ Quỹ phúc lợi 7 % LNST: 150.139.101 đồng

+ Dự kiến trả cổ tức bằng cổ phiếu.

3. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện trong năm 2022:

- Thành viên HĐQT chuyên trách: chi trả 4.000.000đ/người/tháng.

- Thành viên HĐQT không chuyên trách nắm giữ chức vụ điều hành: chi trả 2.000.000đ/người/tháng.

- Trưởng Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT chi trả 1.500.000 đ/người/tháng.

- Thành viên BKS: 1.000.000 đ/người/tháng.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Các cuộc họp của HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên trong đó có 2/5 thành viên trong Ban quản lý, điều hành công ty; 03 thành viên không điều hành. Các thành viên đều am hiểu các lĩnh vực hoạt động của Công ty nên rất thuận lợi khi trao đổi, thảo luận, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, việc triển khai thực hiện chủ trương của HĐQT được nhanh chóng và kịp thời.

Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và 06 phiên họp HĐQT, các thành viên hội đồng quản trị luôn cẩn trọng trong thảo luận,

tích cực đóng góp xây dựng các chủ trương, định hướng kinh doanh và ra nghị quyết sát thực tế, phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Báo cáo quản trị công ty:

Thực hiện Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị công ty đã báo cáo theo đúng quy định, năm 02 lần về việc quản trị công ty theo đúng điều lệ, đúng pháp luật của nhà nước.

2. Kết quả tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Tổ chức kỳ họp Đại hội cổ đông năm 2022, Hội đồng quản trị đã phân công các thành viên chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất và nội dung và đã tổ chức thành công Đại hội vào ngày 14/05/2022. Tại kỳ họp này, đại hội đã thông qua các báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động kinh doanh của Ban điều hành, báo cáo tài chính, báo cáo của Ban kiểm soát; thông qua các nội dung về trích lập các quỹ và chi trả cổ tức; thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS, chọn đơn vị kiểm toán, ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiền lương cho Công ty.

Tại đại hội này có đơn từ nhiệm của 1 thành viên BKS nên đã tiến hành việc Bầu chọn Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2024 theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và quy chế bầu cử theo quy định.

3. Nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2024 sau Đại hội cổ đông ngày 14/05/2022:

3.1. Về thành viên HĐQT: gồm 05 thành viên

- | | |
|----------------------------|-----------------|
| 1. Ông Đặng Trung Trực | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Trần Việt Thắng | Phó CT HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Văn Ngôi | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Phúc Đức | Thành viên HĐQT |
| 5. Bà Nguyễn Hoàng Yến Nhi | Thành viên HĐQT |

3.2. Về thành viên Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên

- | | |
|----------------------|----------------|
| 1. Ông Đồng Hải Nam | Trưởng BKS |
| 2. Ông Trần Minh Đức | Thành viên BKS |
| 3. Ông Ngô Văn Minh | Thành viên BKS |

3. Kết quả giám sát hoạt động của Giám đốc và cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT:

Nhân sự quản lý và điều hành nhiệm kỳ 2020-2024 của công ty đến cuối năm 2022 như sau:

1. Ông Nguyễn Văn Ngôi: Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty.
2. Ông Bùi Văn Huỳnh: Phó Giám đốc
3. Bà Lê Thị Minh Trang: P.Giám đốc kiêm Trưởng CN Cửa hàng Sách-TBGD Tân An.
4. Bà Trần Thị Thúy Linh: Kế toán Trưởng kiêm và Người công bố thông tin.
5. Bà Lê Thị Hồng Thanh : Thư ký Công ty và Phụ trách quản trị Công ty.

Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành:

- Các thành viên trong Ban điều hành có trình độ chuyên môn, năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của công ty.

- Ban giám đốc đã theo dõi sát tình hình kinh doanh để kịp thời đưa ra các chính sách phù hợp, thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của HĐQT. Theo đó:

- Tình hình kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình nhân sự được Ban giám đốc và các cán bộ quản lý chú trọng. Thường xuyên trao đổi công việc thông qua các cuộc họp chính thức và không chính thức. Họp trực tuyến, qua zalo, email để đánh giá công việc đã thực hiện và đôn đốc công việc tiếp theo.

- Giám đốc đã triển khai hoạt động kinh doanh của công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ, quy định của pháp luật.

- Công tác quản trị Công ty cũng được chú trọng với việc hoàn thiện tổ chức, các quy chế quản lý, báo cáo đúng quy định.

- Tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm đều nằm trong phạm vi được cho phép theo đăng ký kinh doanh và quy định pháp luật hiện hành.

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2023.

1. Định hướng kinh doanh năm 2023: tiếp tục củng cố và phát triển kinh doanh ở cả hai lĩnh vực sách và thiết bị và các sản phẩm giáo dục, dụng cụ văn phòng, Phát triển mạng lưới bán lẻ, tiếp tục liên kết sản xuất thiết bị, liên kết mở rộng ngành nghề kinh doanh.

Đề xuất phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Mở rộng ngành nghề kinh doanh những lĩnh vực có thể mạnh trong liên kết sản xuất.

Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023: thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Doanh thu : 85 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 2,0 tỷ

2. Các giải pháp thực hiện:

Tiếp tục gắn kết chặt chẽ với ngành giáo dục, tạo mọi điều kiện để đưa sản phẩm giáo dục đến với giáo viên, học sinh tốt nhất, thuận tiện nhất, với các giải pháp sau:

- Phát huy các chi nhánh cửa hàng trực thuộc và đa dạng hàng hoá phục vụ sát theo yêu cầu của năm học. Tăng cường công tác tiếp thị giới thiệu sản phẩm, đẩy mạnh bán lẻ các sản phẩm giáo dục đến tận tay học sinh và phụ huynh học sinh, người tiêu dùng.

- Cử chuyên viên tích cực tham gia tư vấn xây dựng kế hoạch các dự án trang bị sách và thiết bị cho ngành, phát triển thêm mặt hàng mới có mẫu mã phong phú, giá cả phù hợp phục vụ cho ngành giáo dục.

- Kịp thời đưa ra các biện pháp để nâng cao hiệu quả kinh doanh gắn với chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, nhân viên người lao động.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước; thực hiện các qui chế đã ban hành, điều chỉnh, bổ sung xuất phát từ thực tế hoạt động của đơn vị và môi trường kinh doanh.

- Quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ, năng lực quản lý cho cán bộ trẻ làm lực lượng kế thừa.

- Bám sát hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ để có các nghị quyết kịp thời đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

III. HĐQT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023 NHƯ SAU:

1. Năm 2022: gồm có

- Báo cáo kết quả kinh doanh của Ban giám đốc;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo tài chính và phân phối LNST;
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Năm 2023: gồm có

- Các chỉ tiêu kế hoạch, phân phối lợi nhuận, tiền lương;
- Thù lao cho HĐQT & BKS;
- Chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính;
- Phương án bán đất Châu Thành
- Phương án phát hành cổ phiếu, phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ,

IV. KẾT LUẬN.

Đạt được kết quả trong năm 2022 là do sự nỗ lực của Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên người lao động trong công ty đã chủ động đề ra biện pháp kịp thời và có hiệu quả đối với những thách thức, những cơ hội từ thị trường và môi trường kinh doanh. HĐQT đã bám sát và tạo mọi điều kiện để Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ.

Xác định trong năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn và nhất là thị trường cung ứng SGK mới chưa thật ổn định, lại tiếp tục thực hiện việc thay mới SGK lớp 4 và lớp 8, 11 do đó có rất nhiều thách thức, khó khăn trong năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí, tìm biện pháp tối ưu phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

- HĐQT tin tưởng rằng với tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, Ban điều hành cùng với tập thể người lao động trong công ty sẽ nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

Kính chúc quý vị đại biểu mạnh khỏe và luôn thành công trong công việc./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Việt Thắng

Số: /BC.BKS

Long An, ngày tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT VÀ THẨM TRA BÁO CÁO
TÀI CHÍNH NĂM 2022

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ điều 36, 37 của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Long An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/01/2005 và được sửa đổi bổ sung lần thứ VIII ngày 14/05/2022 quy định nhiệm vụ quyền hạn của Ban Kiểm soát;

- Căn cứ vào các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị;

- Căn cứ vào Báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 đã được Công ty kiểm toán và kế toán AAC thực hiện;

- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính của Công ty năm 2022;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông với các nội dung cụ thể như sau :

PHẦN I

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH,
QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT:

- Trong năm 2022 Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế để đưa ra các quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và có giải pháp thích hợp tạo điều kiện cho Ban giám đốc hoàn thành nhiệm vụ.

- Hội đồng Quản trị (HĐQT) trong năm 2022 đã thực hiện đúng theo điều lệ quy định về chức năng nhiệm vụ, chế độ hội họp, phân công nhân sự. Trong năm 2022 HĐQT đã tổ chức 01 kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên và 06 phiên họp HĐQT, đại diện Ban kiểm soát tham dự 06 phiên họp theo dõi tình hình hoạt động của Công Ty, nội dung cuộc họp được thư ký HĐQT ghi chép đầy đủ làm căn cứ ra nghị quyết cho Ban điều hành thực hiện.

- Các kỳ họp HĐQT, Ban điều hành thông qua báo cáo kết quả kinh doanh đạt được trong thời gian qua đồng thời đề ra những định hướng chủ trương lớn hoạt động trong thời gian tới với những việc làm cụ thể cho từng nhóm công việc nhằm đạt tiến độ thực hiện kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra;

CÔNG TY
SÁCH VÀ
THIẾT BỊ
TRƯỜNG HỌC
LONG AN

- Các thành viên HĐQT tham dự tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, định hướng phát triển kinh doanh và ra nghị quyết sát thực tế, thực hiện đúng Luật doanh nghiệp, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ Công ty, các quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước .

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông năm 2022, thông qua nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể là :

* Doanh thu : 70 tỷ đồng;

* Lợi nhuận trước thuế : 2,4 tỷ đồng;

* Chi trả cổ tức : 15% vốn điều lệ trở lên.(bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu)

- Về công tác tài chính năm 2022:

Nghị quyết số 06/NQ-STBTH, ngày 14 tháng 03 năm 2022: thông qua đơn giá tiền lương năm 2022 như sau:

+ Tổng doanh thu : 70 tỷ đồng;

+ Lợi nhuận trước thuế : 2,4 tỷ đồng;

+ Mức lương tối thiểu vùng II : 3.920.000 đồng;

+ Đơn giá tiền lương : 64,7%;

+ Quỹ tiền lương kế hoạch theo đơn giá: 4,4 tỷ đồng

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

Thực hiện chương trình kế hoạch của HĐQT, Ban điều hành Công ty đã có chiến lược, quyết sách kịp thời, linh hoạt trong kinh doanh, cùng với toàn thể CBNV-LĐ công ty đã phát huy thế mạnh, nắm bắt cơ hội, vượt qua những thách thức khó khăn để hoàn thành kế hoạch kinh doanh. Một số kết quả đạt được trong năm 2022 cụ thể như sau :

- Doanh thu : 100,172 tỷ, đạt 143,10% kế hoạch;

- Lợi nhuận trước thuế : 2,703 tỷ, đạt 112,62% kế hoạch;

- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 2,144 tỷ;

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 1,815 đ.

- Quỹ tiền lương thực hiện: 4,954 tỷ đồng, đạt 112,59 % so kế hoạch.

Bên cạnh đó, trong việc tổ chức hoạt động chỉ đạo điều hành BGD còn đề ra nhiều biện pháp như cắt giảm chi phí, thực hành tiết kiệm trong các hoạt động, sắp xếp bộ máy tinh gọn, phát huy hiệu quả thời gian và công sức lao động của đội ngũ nhân viên; tăng cường công tác tiếp thị, tư vấn, giới thiệu hàng hóa và giao lưu quan hệ tốt đến các đơn vị trong ngành giáo dục cùng khách hàng tiềm năng.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ chính sách, quyền lợi chính đáng hợp pháp của người lao động, phối hợp tốt với tổ chức Công Đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động phong trào thi đua lao động, giao lưu văn



hoá thể thao với các đơn vị bạn tạo không khí vui tươi thoải mái trong công tác và trong đời sống cho nhân viên sau những giờ lao động căng thẳng.

PHẦN II

THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022:

I. ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

- Căn cứ vào báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các Thuyết minh Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2022, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ghi chép sổ sách kế toán đầy đủ, chính xác, đúng quy định của pháp luật;
- Thực hiện đúng chế độ tài chính của Nhà nước và quy chế tài chính của Công ty.

1. Về thực hiện chế độ kế toán quy định :

- Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng: Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính, Hệ thống Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định về sửa đổi bổ sung có liên quan do Bộ Tài chính ban hành;

- Hình thức kế toán : Chứng từ ghi sổ;

- Niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, báo cáo tài chính và các nghiệp vụ kế toán được lập và ghi sổ bằng tiền Đồng Việt Nam.

- Phương pháp khấu hao: khấu hao được tính theo Phương pháp Đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản, mức khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính theo từng loại tài sản:

Nhà cửa, vật kiến trúc khấu hao từ 6-25 năm; máy móc thiết bị: 12 năm

Phương tiện vận tải khấu hao thời gian từ 5-10 năm;

Thiết bị dụng cụ quản lý : hết khấu hao

2. Thuyết minh về một số chỉ tiêu báo cáo tài chính chủ yếu :

Hủy bỏ quyết định trích lập các quỹ đầu tư phát triển sản xuất và quỹ phúc lợi từ Lợi nhuận sau thuế tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 13/NQ-STBTH ngày 14/05/2022 của Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Long An:

- Phân phối lợi nhuận năm 2022 dự kiến theo Nghị quyết số 13/NQ-STBTH, ngày 14 tháng 05 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

- + Tổng lợi nhuận trước thuế: 2,703 tỷ đồng
- + Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 558 triệu đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 2,144 tỷ đồng;

Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối đến thời điểm 31/12/2022: 2,144 tỷ đồng. Dự kiến trích lập các quỹ như sau:

* Quỹ đầu tư phát triển sản xuất LNST: 179.910.932 triệu đồng (107.242.215 + 72.686.517)

* Quỹ phúc lợi LNST: 251.901.225 triệu đồng (150.139.101 + 101.761.124)

3. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính năm 2022:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2022
I	CƠ CẤU TÀI SẢN		
	-Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	%	80,41
	-Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	19,58
II	CƠ CẤU NGUỒN VỐN		
	-Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	%	10,30
	-Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	89,69
III	KHẢ NĂNG THANH TOÁN		
	-Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TS ngắn hạn /nợ ngắn hạn)	vòng	7,89
	-Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn-hàng tồn kho/ nợ ngắn hạn)	vòng	2,89
IV	TỶ SUẤT SINH LỜI		
	-Tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu :		
	+Tỷ suất LN trước thuế/DT	%	2,26
	+Tỷ suất LN sau thuế/DT	%	2,14
	-Tỷ suất lợi nhuận/ tổng tài sản :		
	+Tỷ suất LN trước thuế/ tổng tài sản	%	10,80
	+Tỷ suất LN sau thuế/ tổng tài sản	%	8,56
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ nguồn vốn chủ sở hữu	%	9,55

- Các chỉ tiêu về cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn, khả năng thanh toán chỉ ra cơ cấu vốn là hợp lý: tài sản dài hạn chiếm tỷ lệ (19,58%), vốn chủ sở hữu chiếm tỷ lệ (89,69%), khả năng thanh toán nhanh tốt có lợi cho việc kinh doanh.

- Các chỉ tiêu tỷ suất sinh lời trên doanh thu, trên tổng tài sản và trên nguồn vốn chủ sở hữu đạt tỷ lệ tương đối tốt, tuy có thấp hơn năm trước do tính lại cơ cấu tiền lương trong chi phí và tỷ lệ trích lập các quỹ thấp hơn năm trước nên tỷ lệ chia cổ tức năm nay vẫn đảm bảo trên 10%.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong chỉ đạo điều hành hoạt động kinh doanh Ban lãnh đạo có những quyết định đúng đắn kịp thời; thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông giao cho.

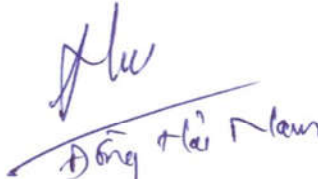
BAN KIỂM SOÁT KIẾN NGHỊ:

Tăng cường phát triển kinh doanh ở cả hai lĩnh vực sách và thiết bị và các sản phẩm giáo dục; Tăng cường và mở rộng việc bán lẻ của các chi nhánh, các cửa hàng huyện, tích cực tham gia các gói thầu cung cấp thiết bị, liên kết mở rộng ngành nghề tư vấn, kinh doanh, thường xuyên đi cơ sở để nắm bắt kịp thời nhu cầu các trường học và các phòng giáo dục....

Ban kiểm soát chỉ kiểm tra số liệu quyết toán dựa trên các chứng từ hóa đơn do Công ty cung cấp, chưa tiến hành xác minh đối chiếu. Nếu sau này các ngành chức năng kiểm tra xác minh phát hiện sai phạm thì Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm điều chỉnh lại cho phù hợp.

Trên đây là nội dung kiểm tra của Ban Kiểm soát Công ty, kính báo cáo với các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc cùng các Cổ đông của Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Long An./.

TM. BAN KIỂM SOÁT


Dong Hai Nam

137-2004.1211

Số: 47/TTr_STBTH

Long An, ngày 14 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5003000090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 12/01/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 24/04/2019 với mã số doanh nghiệp là 1100105921;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An.

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Tăng cường năng lực tài chính, tăng quy mô vốn để mở rộng hoạt động kinh doanh, nâng cao các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An.

II. MỨC VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM

Tại thời điểm 31/12/2021, vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An là 11.000.000.000 (Mười một tỷ) đồng.

Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2022 là 27.000.000.000 (Hai mươi bảy tỷ) đồng, tương ứng với 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) cổ phần. Nâng mức vốn điều lệ của Công ty từ **11.000.000.000** (Mười một tỷ) đồng lên **38.000.000.000** (Ba mươi tám tỷ) đồng.

III. HÌNH THỨC PHÁT HÀNH

1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

2. Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

IV. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN

1. **Tổ chức phát hành:** Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An

2. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An

3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu

4. **Mã cổ phiếu:** LBE

5. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng

6. **Tổng số lượng cổ phiếu phát hành:** 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) cổ phiếu. Trong đó:

+ Số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu: 900.000 (Chín trăm nghìn) cổ phiếu.

+ Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn) cổ phiếu.

7. **Phương án phát hành cụ thể:**

❖ **Tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại:	1.100.000 (Một triệu, một trăm nghìn) cổ phần
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm:	900.000 (chín trăm nghìn) cổ phần, tương đương 82% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:	9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng).
Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện.
Nguồn phát hành	Từ Quỹ đầu tư phát triển, Thặng dư vốn cổ phần và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của CTCP Sách và Thiết bị trường học Long An. Cụ thể: + Quỹ đầu tư phát triển: 3.273.802.042 đồng + Thặng dư vốn cổ phần: 3.841.600.000 đồng + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 2.278.092.201 đồng.
Giá chào bán:	Phát hành cổ phiếu thường
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có):	Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
Thời gian thực hiện dự kiến	Dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2022 sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.
Tỷ lệ thực hiện quyền	11:9 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 11 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 9 cổ phiếu mới). Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng chào bán. <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu sẽ được mua thêm trong đợt chào bán này là: $115 * (9/11) = 94,09$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 94 cổ phiếu.</i>

❖ **Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu**

Loại cổ phiếu chào bán:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	2.000.000 (Hai triệu) cổ phần
Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn) cổ phần, tương đương 90% trên số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu
Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá:	18.000.000.000 đồng (Mười tám tỷ đồng).
Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện.
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu
Nguyên tắc xác định giá chào bán	Giá trị sổ sách của cổ phiếu LBE tại thời điểm 31/12/2021 theo BCTC đã được kiểm toán là 18.612 đồng/cổ phần Theo thống kê, thị giá của cổ phiếu LBE (đang giao dịch tại HNX) dao động ở mức (tính trung bình giá đóng cửa của 20 phiên giao dịch gần nhất từ 04/04/2022 – 05/05/2022): 26.100 đồng/ cổ phần. - Tuy nhiên, đây là đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, để bảo vệ lợi ích của cổ đông và nâng cao khả năng chào bán thành công nhằm đảm bảo nguồn vốn, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ thông qua mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/ cổ phần.
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng



<p>Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:</p>	<p>Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3).</p> <p>Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của đối tượng mua quyền mua sau khi thực hiện mua cổ phần dẫn đến việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật chứng khoán 2019 thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.</p>
<p>Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có):</p>	<p>Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Trong trường hợp phát sinh cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc không mua hết, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tiêu chí, lựa chọn và quyết định phân phối, chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư bên ngoài với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn cho cổ đông hiện hữu, giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</p> <p>HĐQT thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có) đảm bảo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.</p>
<p>Tỷ lệ chào bán thành công:</p>	<p>Không áp dụng. Số tiền thu được từ đợt chào bán của Công ty không được sử dụng để thực hiện dự án</p>
<p>Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến.</p>	<p>Trong trường hợp kết thúc đợt chào bán, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ theo dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua các hình thức khác như vay ngân hàng</p>
<p>Tỷ lệ sở hữu nước ngoài:</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai phương án chào bán, thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.</p>
<p>Thời gian thực hiện dự kiến</p>	<p>Dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2022 sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.</p>
<p>Tỷ lệ thực hiện quyền</p>	<p>20:18 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu sẽ được mua thêm 18 cổ phiếu mới).</p> <p>Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng chào bán.</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu sẽ được mua thêm trong đợt chào bán này là: $115 * (18/20) = 103,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông Nguyễn Văn A được mua là 103 cổ phiếu.</i></p>
<p>1. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:</p>	

a. Rủi ro pha loãng cổ phiếu Công ty sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu

Giá giao dịch của cổ phiếu LBE sẽ được điều chỉnh kỹ thuật giảm theo tỷ lệ phát hành và giá phát hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu LBE sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{S_{t-1} \times P_{t-1} + S_t \times P_t}{S_{t-1} + S_t}$$

Trong đó:

- P_{tc} : Giá tham chiếu cổ phiếu LBE tại ngày giao dịch không hưởng quyền phân bổ cổ phiếu chào bán thêm
- P_{t-1} : Giá đóng cửa cổ phiếu LBE ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền phân bổ cổ phiếu chào bán thêm
- P_t : Giá cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu
- S_{t-1} : Số lượng cổ phiếu lưu hành trước đợt chào bán
- S_t : Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm

Giả sử giá cổ phiếu trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền $P_{t-1} = 24.000$ đồng/cổ phiếu.

Giá pha loãng cổ phiếu LBE sau khi phát hành cổ phiếu được xác định như sau:

$$P_{tc} = \frac{2.000.000 \times 24.000 + 1.800.000 \times 10.000}{2.000.000 + 1.800.000}$$

Giá tham chiếu (điều chỉnh) = 17.368 VND/cổ phiếu

Lưu ý: Giá cổ phiếu của Công ty có thể biến động và thay đổi tại thời điểm chốt danh sách cổ đông, ví dụ nêu trên chỉ nhằm mục đích chứng minh sự thay đổi về giá cổ phần khi cổ phiếu bị pha loãng.

b. Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) Công ty sau khi chào bán

Nhà đầu tư nên lưu ý đến ảnh hưởng của việc phát hành thêm cổ phiếu mới lên thu nhập trên mỗi cổ phần của Công ty. Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) điều chỉnh sau khi phát hành cổ phiếu được xác định theo công thức sau:

$$\text{EPS điều chỉnh} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế được xác định bằng lợi nhuận sau thuế của năm 2021.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ: là bình quân trọng số theo số ngày. Tổng số ngày trong kỳ là số ngày thực tế theo lịch, bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ. Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ được tính theo công thức sau:

$$\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{X \times 12 + Y \times t}{12}$$

T-C
N
HIỆT B
HỌC
AN
-T. L

Trong đó:

- X: Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành
- Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm

Ví dụ: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (*giả định*) là: 3 tháng. Vậy số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ là:

$$\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{1.100.000 * 12 + 2.700.000 * 3}{12} = 1.775.000 \text{ (Cổ phiếu)}$$

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 của LBE (dự kiến) là: 1.700.000.000 VND

So sánh EPS năm 2022 trong 2 trường hợp

Stt	Nội dung	Không phát hành	Phát hành
1	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	1.700.000.000	1.700.000.000
2	Số lượng CP lưu hành bình quân	1.100.000	1.775.000
3	EPS	1.545	958

Sau khi chào bán EPS của Công ty sẽ giảm 38,01% so với trước khi chào bán

c. *Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).

V. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán tương ứng 18.000.000.000 đồng sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động mở rộng hoạt động kinh doanh cho Công ty.

VI. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT BỔ SUNG TOÀN BỘ SỐ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN THÊM

Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

VII. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị một số nội dung như sau:

- Lựa chọn đơn vị tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán.
- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án để đăng ký chào bán cổ phiếu với Ủy ban chứng khoán nhà nước nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chào bán cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán theo yêu cầu của UBCKNN (nếu cần);

- Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty trong đợt chào bán;
- Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết cho mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông. Đồng thời ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán sao cho phù hợp với tình hình thực tế trong trường hợp cần thiết. HĐQT sẽ công bố thông tin và Báo cáo UBCKNN và Đại hội đồng cổ đông gần nhất việc thay đổi mục đích sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phương án chào bán theo yêu cầu của UBCKNN hoặc các cơ quan chức năng khác (nếu cần);
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán sau khi có chấp thuận của UBCKNN;
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết (nếu có);
- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục có liên quan để thực hiện việc chào bán và báo cáo kết quả với UBCKNN;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An sau khi UBCKNN thông báo đã nhận được báo cáo kết quả chào bán;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngoài các nội dung ủy quyền trên đây trong quá trình thực hiện Phương án chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án chào bán (bao gồm cả các quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong Phương án tăng vốn) theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, của Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- *Cổ đông Công ty;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Lưu: ...*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Việt Hồng

CTY CP SÁCH VÀ TBTH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
LONG AN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc .

Số: /TTr-STBTH

Long An, ngày 20 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Danh sách ứng cử viên bầu cử thành viên HĐQT NK 2020-2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty CP Sách – thiết bị trường học Long An

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An;

Hội đồng Quản trị Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 như sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần sở hữu
1	Trần Thị Thanh Hường	1979	034179012508	Tiến Sỹ	0

- Số lượng thành viên bổ sung HĐQT là 01 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.



Trần Việt Hằng

110
CỔ
CỔ
SÁCH
TRÚC
L.C
TAN

CTY CP SÁCH VÀ TBTH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
LONG AN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc .

Số: /TTr-STBTH

Long An, ngày 20 tháng 05 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Danh sách ứng cử viên bầu cử thành viên HĐQT NK 2020-2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty CP Sách – thiết bị trường học Long An

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An;

Hội đồng Quản trị Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 như sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần sở hữu
1	Lê Thị Thanh Hằng	1967	030167002312	Thạc sỹ khoa học chuyên ngành Toán	0

- Số lượng thành viên bổ sung HĐQT là 01 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Loren Việt Hằng

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2020 - 2024**

Hôm nay, ngày 20 tháng 05 năm 2023, tại Hội trường Khách Sạn Bông Sen, Số 07 A Võ Công Tôn, Phường 1, TP Tân An, Long An

I/- Thời gian: lúc 9 giờ 15 , ngày 20 tháng 05 năm 2023.

- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành là : **1.999.934 CP**
- Tổng số cổ phần dự họp : 1.695.658 CP đại diện cho tổng số quyền biểu quyết 3.391.316 quyền .

II/- Ban Kiểm phiếu do Đại hội đề cử, gồm có:

- | | |
|---------------------------|------------|
| 1/ Bà Trần Thị Huỳnh Hồng | Trưởng ban |
| 2/ Bà Lê Thị Hồng Thanh | Thành viên |
| 3/ Ông Đinh Minh Phước | Thành viên |
| 4/ Bà Nguyễn Đặng Mỹ Lan | Thành viên |

III/- Danh sách đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Bà : Trần Thị Thanh Hường.

Bà : Lê Thị Thanh Hằng

IV/- Kết quả:

Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị , giám sát quá trình bầu, thu hồi lại phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu phát ra : **24** phiếu , đại diện cho 1.695.658 CP (tương đương 3.391.316 quyền biểu quyết); bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

- Tổng số phiếu thu về : **24** phiếu , đại diện cho 1.695.658 CP (tương đương 3.391.316 quyền biểu quyết); bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

- | | |
|---------------------------|--|
| 1/Bà Trần Thị Thanh Hường | Số quyền biểu quyết là:1.744.956 đạt: 102.9% |
| 2/ Bà Lê Thị Thanh Hằng | Số quyền biểu quyết là:1.646.360 đạt: 97.1 % |



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI

ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CHỐT DANH SÁCH NGÀY 06/04/2023

MCD	STT	Tên tổ chức, cá nhân	Số CP	Số CP Vắng mặt		Có mặt		Ký tên
				Không UQ	Ủy quyền	Ủy quyền	Nắm giữ	
	I	TỔ CHỨC	328.368					
TC1	1	Công ty cổ phần Anphatek	328.363		328.363			
TC2	2	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công	5	5				
	II	CÁ NHÂN	1.671.566					
		TRONG NƯỚC	1.661.385					
1	1	Bùi Ngọc Tuấn	9.090	9.090				
2	2	Bùi Văn Huỳnh	363			363		leat
3	3	CAO VĂN MẠNH	5	5				
4	4	Châu Minh Hiền	90	90				
5	5	Dương Muôi Muối	3	3				
6	6	Dương Văn Ca	90	90				
7	7	Dương Văn Khiêm	90	90				
8	8	Hoàng Ngọc Loan	363	363				
9	9	HOÀNG THỊ HIỀN (Huỳnh)	258.727			258.727		UV
10	10	Huỳnh Phương Vũ	5.727		5.727			
11	11	Huỳnh Thị Huệ	3.909			3.909		UV
12	12	Huỳnh Thị Thu Loan	3.818	3.818				
13	13	HÀ DIỆU LINH	1.290	1.290				
14	14	Lê Hoàng Thu Thủy	3.818			3.818		UV
15	15	Lê Phước	35.454			35.454		UV
16	16	Lê Thị Bích	4.181			4.181		UV
17	17	LÊ THỊ HÒA	2.000	2.000				
18	18	Lê Thị Hạnh	545	545				
19	19	LÊ THỊ HỒNG PHƯỢNG	23.354		23.354			
20	20	Lê Thị Hồng Phượng	16.200		16.200			
21	21	Lê Thị Kim Yến	7.750	7.750				
22	22	Lê Thị Minh Trang	28.000			28.000		UV
23	23	Lê Thị Ngọc Lựu	909	909				
24	24	Lê Thị Nhi	18	18				
25	25	Lê Thị Nhân	1	1				
26	26	Lê Thị Thu Vân	5.727			5.727		UV
27	27	Lê Thị Tâm	3.636			3.636		UV

MCD	STT	Tên tổ chức, cá nhân	Số CP	Số CP Vắng mặt		Có mặt		Ký tên
				Không UQ	Ủy quyền	Ủy quyền	Năm giữ...	
28	28	Lê Thị ánh Phương	2.000				2000	
29	29	Lê Văn Cẩm	90	90				
30	30	Lê Văn Hoàng	23	23				
31	31	Lê Văn Lũy	5.727	5727				
32	32	Lê Văn Nhân	1	1				
33	33	Lê Văn Đạt	90	90				
34	34	Lưu Phước Quang	5.841		5841			
35	35	Lương Phúc Đức	3.818	3818				
36	36	Mai Văn Toàn	4.205	4205				
37	37	Nguyễn Bích Thảo	181	181				
38	38	Nguyễn Duy Tự	181	181				
39	39	Nguyễn Giang Sơn	363	363				
40	40	NGUYỄN HOÀNG YẾN NHI	452.000				452 000	
41	41	Nguyễn Huyền Trân	1.300	1300				
42	42	NGUYỄN HỮU TIẾN	2.181	2181				
43	43	Nguyễn Kim Đính	5.727				5727	
44	44	NGUYỄN MẬU THÁI	363	363				
45	45	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	10	10				
46	46	Nguyễn Quang Vinh	90	90				
47	47	Nguyễn Sinh Dũng Thắng	1	1				
48	48	NGUYỄN SIÊU MÃN	1	1				
49	49	Nguyễn Thanh Hoàng	18	18				
50	50	Nguyễn Thanh Hùng	18.181	18181				
51	51	Nguyễn Thành Nhơn	90	90				
52	52	Nguyễn Thành Tấn	3.818	3818				
53	53	Nguyễn Thúy Hồng	11.454	11454				
54	54	NGUYỄN THẾ ANH	27.272	27272				
55	55	Nguyễn Thế Quý	114	114				
56	56	Nguyễn Thị Bình An	2.909				2909	
57	57	NGUYỄN THỊ BÍCH THÙY	909	909				
58	58	NGUYỄN THỊ BẢO NHUNG	300	300				
59	59	Nguyễn Thị Cẩm Tú	3.172	3172				
60	60	NGUYỄN THỊ HUYỀN	1.818	1818				
61	61	Nguyễn Thị Hòa	3.736	3736				
62	62	NGUYỄN THỊ HỒNG THÙY	2.000	2000				
63	63	Nguyễn Thị Hồng Vân	1.818	1818				
64	64	Nguyễn Thị Khích	11.272	11272				

92
 TỶ
 AN
 THỊ
 3 H
 3 A
 1

MCD	STT	Tên tổ chức, cá nhân	Số CP	Số CP Vắng mặt		Có mặt		Ký tên
				Không UQ	Ủy quyền	Ủy quyền	Nắm giữ	
65	65	Nguyễn Thị Lan	545	545				
66	66	Nguyễn Thị Liên	3.932	3932				
67	67	NGUYỄN THỊ LANG	20.281			20281		<i>bl</i>
68	68	Nguyễn Thị Mai Lan	363		363			
69	69	NGUYỄN THỊ MAI LAN	218.363		218.363			
70	70	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	3	3				
71	71	Nguyễn Thị Minh Đức	3	3				
72	72	Nguyễn Thị Mộng Nga	181	181				
73	73	Nguyễn Thị Nga	909	909				
74	74	Nguyễn Thị Ninh	11.454	11454				
75	75	Nguyễn Thị Phương Liên	181	181				
76	76	Nguyễn Thị Thanh Thảo	1.181	1181				
77	77	Nguyễn Thị Trâm	181	181				
78	78	Nguyễn Thị Vân Anh	5.727		5727			
79	79	Nguyễn Thụy Hoài Chinh	152	152				
80	80	Nguyễn Toàn Thắng	167	167				
81	81	Nguyễn Việt Thủy	909		909			
82	82	Nguyễn Văn Bằng	90	90				
83	83	Nguyễn Văn Chuẩn	3.636		3636			
84	84	NGUYỄN VĂN HÀ	1.090	1090				
85	85	Nguyễn Văn Ngôi	545			545		<i>lan</i>
86	86	Nguyễn Văn Phụng	409	409				
87	87	NGUYỄN VĂN SIÊU	1.709	1709				
88	88	Nguyễn Văn Tân	5.727	5727				
89	89	Nguyễn Đức Nhị	6.185	6185				
90	90	Nguyễn Đức Thiện	42	42				
91	91	Ngô Đăng Thích	5.727			5727		<i>van</i>
92	92	PHAN NGUYỄN THIÊN PHÚ	7	7				
93	93	Phan Văn Cư	909		909			
94	94	PHI HOÀNG LONG	181	181				
95	95	PHÙNG THỊ PHÚ	3	3				
96	96	Phạm Thị Kim Yến	3	3				
97	97	PHẠM THỊ THU HÀ	909	909				
98	98	Phạm Thị Thùy	6.545	6545				
99	99	Phạm Thị Tuyết Nhung	2.000	2000				
100	100	Phạm Văn Duy	17.090	17090				
101	101	Thạch Thanh Tùng	21.272	21272				

1.94.1.01.01

MCD	STT	Tên tổ chức, cá nhân	Số CP	Số CP Vắng mặt		Có mặt		Ký tên
				Không UQ	Ủy quyền	Ủy quyền	Năm giữ	
102	102	Triệu Tất Tứ	3.818				3.818	
103	103	Trương Anh Quân	33.045	33.045				
104	104	Trương Hoàng Khánh Phương	90	90				
105	105	Trần Hoàng Anh	41.027		41.027			
106	106	Trần Minh Đức	7.272				7.272	
107	107	TRẦN NGHĨA TÂM	36.109		36.109			
108	108	TRẦN NGHĨA TÂM	41.745		41.745			
109	109	Trần Ngọc Huệ	545	545				
110	110	Trần Ngọc Long	13.496	13.496				
111	111	Trần Thị Bưởi	72.972		72.972			
112	112	Trần Thị Huỳnh Hồng	3.454				3.454	
113	113	Trần Thị Kim Xuyên	14.909			14.909		
114	114	Trần Thị Nhân	181	181				
115	115	Trần Thị Thuý Linh	2.545				2.545	
116	116	Trần TRung Dương	5.727		5.727			
117	117	Trần Việt Thắng	909				909	
118	118	Tôn Thọ Nuôi	90	90				
119	119	TỪ VĨ HUỆ	16	16				
120	120	Vô Thị Tuyết	11.454			11.454		
121	121	Đoàn Trọng Phước	7	7				
122	122	Đặng Lê Xuân Thi	49	49			49	
123	123	ĐẶNG THÚY HOAN	181	181				
124	124	Đặng Thị Bích Nam	363	363				
125	125	Đặng Thị Hồng	363	363				
126	126	Đặng Thị Phương Phi	11.454	11.454				
127	127	Đặng Thị Tuyết Lan	32.072	32.072				
128	128	Đặng Trung Trức	545	545				
129	129	Đỗ Thị Dung	90	90				
130	130	ĐỖ THỊ TÚY PHƯƠNG	14	14				
		NUỐC NGOÀI	10.181					
133	131	Chung Seung Il	1.818	1.818				
134	132	SATO MITSUO	1.454	1.454				
135	133	Thomas Briem	6.909	6.909				
CỘNG			1.999.934	304.276	818	244	315.007	562.407

Long An, ngày 20 tháng 5 năm 2023

Lập bảng

Lê Thị Hồng Thanh

C.P. * M.